TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: **81**/2023/HSST
Ngày: 25/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Vũ Minh Đoan***

2. Ông Nguyễn Quang Huy

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thu Uyên*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện X - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Thịnh - KSV.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/HSST ngày 01/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐXXST - HS ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

HÀ THỊ P, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Sỹ P, con bà Phan Thị L; Có cH1 là Phạm Văn T và 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 217 lập ngày 04/10/2023 tại Công an huyện X, thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 20/09/2023 đến ngày 27/09/2023, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Minh S, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện X, thành phố Hà Nội (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2017, Hà Thị P (Sinh năm: 1992, trú tại: Thôn T, xã V, huyện T, TP Hà Nội) đang làm công nhân tại Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại M (Địa chỉ: Khu công nghiệp P thuộc xã P, huyện T, TP Hà Nội). Do có nhu cầu chuyển sang

công ty khác làm việc nên P đã lên mạng xã hội Facebook để tìm mua giấy khám sức khoẻ để làm hồ sơ xin việc. P thấy một tài khoản tên "Q" có đăng dòng trạng THÁI *"giấy khám sức khỏe không cần đến khám"* nên đã nhắn tin hỏi mua của người này một tờ giấy khám sức khỏe, thoả thuận với giá 100.000 đồng/tờ, giao dịch tại ngã ba Đ, huyện T1, TP Hà Nội. Khi nhận được tờ giấy khám sức khỏe, P đã điền thông tin cá nhân vào giấy nhưng do viết sai số chứng minh thư nhân dân nên không thể sử dụng được và phải huỷ tờ giấy khám sức khoẻ trên đi. Sau đó, Công ty M có chính sách tăng lương nên P không còn ý định xin sang công ty khác làm việc nữa.

Năm 2019, P sinh con đầu lòng nên đã nghỉ việc tại Công ty M. Khi ở nhà, P lại thấy tài khoản facebook "Q" đăng bán nhiều loại giấy tờ. Do không có công việc làm nên P đã nảy sinh ý định đặt mua các tờ giấy khám sức khỏe giả để bán lại nhằm kiếm lời. Sau khi trao đổi, P đặt mua của "Q" các giấy tờ giả của nhiều bệnh viện khác nhau với giá 70.000 đồng/tờ, thỏa thuận giao dịch mua bán giấy tờ giả tại ngã ba Đ, huyện T1, TP Hà Nội. Khi gặp Q, P thanh toán tiền mặt cho Q và nhận hơn 100 tờ giấy giả các loại như: giấy khám sức khỏe, giấy ra viện, giấy chứng sinh, phiếu thu, đơn thuốc…có hình dấu của BỆNH VIỆN B, Bệnh viện đa khoa quốc tế H, Bệnh viện đa khoa tư nhân A, Bệnh viện R rồi mang về nhà cất giấu. Sau khi có các tờ giấy giả P đã lập tài khoản Facebook ảo, đặt tên *"RP"* đăng bán các giấy tờ giả, đồng thời lên mạng xã hội đặt mua sim rác số 0585639510 và tài khoản ngân hàng Cake Bank đứng tên "Trần Thu T" để thực hiện giao dịch mua bán giấy tờ giả và các giao dịch khác.

Tháng 09 năm 2022, anh Hoàng Minh S (Sinh năm: 1992; HKTT: Thôn X, xã Đ, huyện X, TP Hà Nội) sử dụng tài khoản facebook *"Hoàng Gia B"* tìm hiểu, liên hệ với P hỏi mua 01 giấy khám sức khỏe để làm hồ sơ xin việc thì P báo giá 120.000 đồng và B anh S chuyển 120.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Cake By VPBank số 0585639510 đứng tên Trần Thu T rồi hẹn anh S nhận hàng qua xe bus gửi về. Sau khi nhận được tiền, Hà Thị P đã lấy một tờ giấy khám sức khỏe của BỆNH VIỆN B cho vào phong thư Viettel Post gửi người lái xe bus đối diện bến xe chợ Vồi, xã Hà Hồi, huyện T chuyển về huyện X cho anh S. Sau khi chuyển tiền anh S nghĩ việc mình không thực hiện khám sức khỏe nhưng vẫn nhận được giấy khám và thấy sự việc trên có dấu hiệu của tội phạm nên anh S đã đến C quan CSĐT - Công an huyện X để tố giác hành vi trên trước khi nhận được tờ giấy khám sức khỏe.

Ngày 16/09/2022, C quan CSĐT - Công an huyện X đã phối hợp với anh S nhận bì thư qua xe bus. Quá trình nhận hàng biết người giao hàng tên Trần Văn C (SN:1995; HKTT: Thôn N, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên, là nhân viên bán vé xe bus tuyến 108 Bến xe T - M). Anh C cung cấp: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/9/2022 khi đang di chuyển từ bến xe T đi M thì có một người phụ nữ lạ bịt kín mặt (anh C không biết là ai) có nhờ chuyển một phong thư Viettel Post bên trên có ghi "Thị Trấn X", "Gia B 0343876269", (bên trong có chứa gì anh C không biết) về X cho người có số điện thoại trên phong thư. C quan CSĐT - Công an huyện X đã phối hợp với anh S và anh C mở phong thư trên phát hiện bên trong có 01 (một) tờ giấy A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE" nhưng chưa đề tên người khám, có hình dấu đã thu tiền, chữ ký của các bác sỹ; ở mục người kết luận có chữ ký của PGS. TS.Đào Xuân C và hình dấu của BỆNH VIỆN B nên đã tạm giữ.

Tại bản kết luận giám định số 8098/KL-KTHS ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Hình dấu tròn "BỆNH VIỆN B" trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với hình dấu tròn "BỆNH VIỆN B" trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) ***không phải do cùng một con dấu đóng ra.***

+ Không đủ C sở kết luận chữ ký đứng tên Đào Xuân C trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ ký đứng tên Đào Xuân C trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) có phải là chữ do cùng một người ký ra hay không

+ Không đủ C sở kết luận chữ ký đứng tên Nguyễn Duy N trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A) với chữ ký đứng tên Nguyễn Duy N trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) có phải là chữ do cùng một người ký ra hay không.

Ngày 20/09/2023, C quan CSĐT - Công an huyện X phối hợp với Công an thị trấn T rà soát địa điểm nơi gửi hàng thì phát hiện Hà Thị P đang cầm 02 (hai) giấy khám sức khỏe lần lượt có số 201 và 202 bên trên đều có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B", hình dấu chức danh "PHÓ TRƯỞNG KHOA Ths BS Chu Thị M" đi chào bán cho người có nhu cầu. P nhận thức hành vi và tự nguyện đầu thú trước C quan CSĐT- Công an huyện X. C quan điều tra đã tạm giữ 02 Giấy khám sức khỏe nêu trên và 01 điện thoại Redmi màu xanh (đã qua sử dụng), số IMEI: 86795604229973.

Ngày 20/9/2023, C quan CSĐT - Công an huyện X tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Thị P đã phát hiện và thu giữ:

- 06 (Sáu) Biên lai thu tiền viện phí BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B"

- 34 (Ba mươi tư) Giấy chứng sinh BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "TS-BSCKII: NGUYỄN HỮU T" dưới mục Thủ trưởng CSYT.

- 05 (năm) Giấy chứng sinh BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "PGS.TS. Đào Xuân C" dưới mục Thủ trưởng CSYT.

- 15 (mười lăm) Giấy chứng nhận sức khỏe BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "GS.TS. Nguyễn Quang T" dưới mục người ký giấy chứng nhận sức khỏe.

- 05 (năm) Giấy khám sức khỏe BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "PHÓ TRƯỞNG KHOA - ThS.BS Chu Thị M" dưới mục người kết luận

- 04 (bốn) Phiếu thu BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "GS.TS. Nguyễn Quang T" dưới mục Giám đốc.

- 05 (năm) Giấy chứng nhận điều trị BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "BSCKI. Nguyễn Đình T2" dưới mục Bác sỹ điều trị

- 16 (mười sáu) Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm BỆNH VIỆN B có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN B" và chữ kí, hình dấu chức danh "GS.TS. Nguyễn Quang T" dưới mục Thủ trưởng đơn vị.

- 05 (năm) Đơn thuốc BỆNH VIỆN B có chữ kí hình dấu chức danh "Ths.Bs Lê Thị Thúy H1" dưới mục Bác sĩ khám bệnh

- 10 (mười) Hóa đơn thuốc Bệnh viện đa khoa A có hình dấu tròn "SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A", chữ kí, hình dấu chức danh BÁC SĨ CK I Vũ Thanh H dưới mục Bác sĩ kê đơn

- 05 (năm) Tóm tắt hồ sơ bệnh Bệnh viện đa khoa A có hình dấu tròn "SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A", chữ kí, hình dấu chức danh "PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TS.BS. Phạm Kim T2" dưới mục Thủ trưởng đơn vị

- 08 (tám) Phiếu thu chi phí khám bệnh, chữa bệnh Bệnh viện đa khoa tư nhân A có hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A - MSDN: 0101198740 THÀNH PHỐ HÀ NỘI"

- 08 (tám) Phiếu thu Bệnh viện đa khoa A có hình dấu tròn "SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A", chữ kí, hình dấu chức danh "PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TS.BS. Phạm Kim T2" dưới mục Giám đốc bệnh viện.

- 05 (năm) Giấy xác nhận nằm viện Bệnh viện đa khoa A có hình dấu tròn "SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI - BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A", chữ kí, hình dấu chức danh "PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TS.BS. Phạm Kim T2" dưới mục Giám đốc bệnh viện.

- 02 (hai) Giấy khám sức khỏe Bệnh viện đa khoa quốc tế H có hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ H", chữ kí, dấu chức danh "GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH PGS.TS. Nguyễn Thanh H3" dưới mục Người kết luận

- 07 (Bảy) Giấy chứng sinh Bệnh viện R có hình dấu tròn "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN R", dấu chức danh "GIÁM ĐỐC TS.BS. Nguyễn Tri T3" dưới mục thủ trưởng CSYT

- 06 (sáu) phong bì màu trắng kích thước khoảng (23x16)cm;

Tại Bản kết luận giám định số 7475/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Hình dấu tròn "BỆNH VIỆN B" trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A90) với hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN B" trên mẫu so sánh (Ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Bản kết luận giám định số 7456/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Hình dấu tròn "BỆNH VIỆN R" trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1 đến A7) với hình dấu tròn "BỆNH VIỆN R" trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN B" trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu A8, A9) với hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN B" trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Bản kết luận giám định số 7494/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A" trên mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A36) với hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN A" trên mẫu so sánh (Ký hiệu M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Bản kết luận giám định số 7414/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ H" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1 và A2 với hình dấu tròn "BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ H" trên mẫu so sánh ký hiệu M không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Về 05 tờ đơn thuốc BỆNH VIỆN B có chữ ký, hình dấu chức danh "Ths.Bs Lê Thị Thúy H1" dưới mục Bác sĩ khám bệnh nhưng không ghi nội dung, C quan điều tra căn cứ công văn số 4279 ngày 26/10/2023 của BỆNH VIỆN B cho biết mẫu đơn thuốc trên không phải là biểu mẫu của bệnh viện. Căn cứ trên xét thấy, năm tờ đơn thuốc trên là tài liệu giả của BỆNH VIỆN B.

Tại C quan điều tra, Hà Thị P thành khẩn khai nhận hành vi mua bán giấy tờ giả như nêu trên, lời khai nhận của P phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 82/CT - VKS ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội đã truy tố Hà Thị P về tội "Làm giả tài liệu của C quan, tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Hà Thị P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện THÁI độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Minh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và cam đoan lời khai trong quá trình điều tra là đúng sự thật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; Các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Do bị cáo làm nghề tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu chiếc điện thoại Redmi màu xanh (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo và số tiền 120.000 đồng bị cáo bán giấy khám sức khỏe cho anh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an huyện X, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội:

Xét Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại C quan điều tra; Phù hợp với những chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ C sở xác định: Do không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hà Thị P đã liên hệ với các đối tượng khác (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) thực hiện hành vi làm giả các tài liệu của C quan, tổ chức để bán cho những người có nhu cầu sử dụng nhằm mục đích kiếm lời. Ngày 16/09/2022, Hà Thị P có hành vi bán 01 Giấy khám sức khỏe giả của BỆNH VIỆN B cho Hoàng Minh S thu lợi bất chính số tiền 120.000 đồng. Ngoài ra, P còn cất giấu 142 tài liệu giả các loại như: Giấy khám sức khỏe, giấy ra viện, giấy chứng sinh, phiếu thu, đơn thuốc…của BỆNH VIỆN B, Bệnh viện đa khoa quốc tế H, Bệnh viện đa khoa tư nhân A, Bệnh viện R để nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị C quan cảnh sát điều tra - Công an huyện X phát hiện, thu giữ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi nên cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của C quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện X, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội làm giả tài liệu của C quan tổ chức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ:

+ Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo mua các giấy tờ giả để bán với mục đích kiếm lời nhưng chưa bán được tài liệu nào đã bị tố giác và thu giữ toàn bộ tài liệu giả, hành vi phạm tội chưa gây thiệt hại nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội ra đầu thú nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo: Sau khi xem xét toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ trong đó có 01 con dưới 36 tháng tuổi nên không cần thiết phải cách ly với xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, được cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa P nơi cư trú quản lý giáo dục để bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo do bị cáo dùng để liên lạc với anh S mua bán giấy khám sức khỏe giả nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 120.000 đồng do anh Hoàng Minh S dùng để mua giấy khám sức khỏe giả là hành vi vi phạm pháp luật nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".* Xét bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan H1 của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về những vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với anh Hoàng Minh S là người đặt mua của Hà Thị P 01 (một) tờ giấy khám sức khỏe giả. Sau khi đặt hàng, anh S nhận thức được việc mình không đi khám mà có giấy khám sức khỏe, nhận thấy có thể tờ giấy trên là giả nên đã đến C quan công an trình báo, phối hợp cùng nhận đơn hàng. Do vậy, hành vi của anh Hoàng Minh S không cấu thành tội phạm nên C quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Trần Văn C là phụ xe bus nhận vận chuyển phong thư bên trong có chứa tờ giấy khám sức khỏe giả từ huyện T về huyện X cho P. Quá trình vận chuyển anh C không biết bên trong phong thư là cái gì. Do vậy, anh Trần Văn C không có hành vi đồng phạm với Hà Thị P, C quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số điện thoại 0585.639.510 của nhà mạng Vietnammobile và tài khoản số 0585.639.510 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đứng tên chủ tài khoản Trần Thu T do Hà Thị P sử dụng trong quá trình mua bán tài liệu giả. C quan điều tra đã có văn bản yêu cầu các C quan, tổ chức liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ để làm rõ nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, C quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi, tài liệu để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị P phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

2. Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 341; Các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thị P **36 (Ba mươi sáu) tháng** tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hà Thị P cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án treo đã được hưởng.

3. Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI: 867956042299573 thu giữ của bị cáo Hà Thị P hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2023.

- Số tiền 120.000 đồng do bị cáo Hà Thị P tự nguyện giao nộp hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 2213203000019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, thành phố Hà Nội mở tại 01204046-NHNo X - Hà Nội II do Công an huyện X, thành phố Hà Nội thanh toán theo Lệnh thanh toán ngày 04/12/2023.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. X, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện X, TP Hà Nội;*
- *C quan Thi hành án hình sự H.X, TP Hà Nội;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục Thi hành án dân sự H. X, TP Hà Nội;

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA